

Bình và Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quy định mức hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình

1. Sửa đổi Phụ lục quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 như sau:

“Phụ lục phân bổ nguồn vốn hỗ trợ xây mới, cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa- Khu thể thao thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình”.

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Huyện, thị xã, thành phố | Kinh phí xây mới Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản, tổ dân phố | Kinh phí cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản, tổ dân phố | Tổng cộng | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------------------|--|--|------------------|----------------------------|
| 1 | Minh Hóa | 13.210 | 2.800 | 16.010 | 2022-2025 |
| 2 | Tuyên Hóa | 1.625 | 3.060 | 4.685 | |
| 3 | Quảng Trạch | 5.705 | 0 | 5.705 | |
| 4 | Ba Đồn | 4.135 | 1.120 | 5.255 | |
| 5 | Bố Trạch | 23.760 | 3.415 | 27.175 | |
| 6 | Đồng Hới | 5.730 | 0 | 5.730 | |
| 7 | Quảng Ninh | 4.540 | 860 | 5.400 | |
| 8 | Lệ Thủy | 7.730 | 2.310 | 10.040 | |
| | Tổng cộng: | 66.435 | 13.565 | 80.000 | |

2. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 5 như sau:

Nguồn vốn ngân sách địa phương (cấp huyện, cấp xã) và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện